

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá việc thi hành Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản

Thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới; Nghị quyết số 99/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội giám sát chuyên đề về việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 617/QĐ-BYT ngày 14/3/2024 của Bộ Y tế ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Bộ Y tế; Quyết định số 727/QĐ-BYT ngày 28/3/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục nhiệm vụ Bộ Y tế giao các đơn vị chủ trì thực hiện năm 2024 về việc xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản, Bộ Y tế báo cáo tổng kết, đánh giá việc thi hành Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Việc xây dựng, ban hành Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg

- Đội ngũ nhân viên y tế thôn bản, cô đỡ thôn bản có vai trò quan trọng trong hệ thống y tế, là cánh tay nối dài để ngành y tế thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân chăm sóc sức khỏe ngay tại cộng đồng; phát hiện sớm tình hình dịch bệnh và tham gia thực hiện các hoạt động chuyên môn kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe ban đầu tại thôn bản. Cô đỡ thôn bản là một loại hình nhân viên y tế thôn bản đặc thù, được đào tạo ít nhất 6 tháng theo khung chương trình đào tạo của Bộ Y tế về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, hoạt động ở những nơi còn khó khăn về công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em (nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, còn tồn tại phong tục tập quán để tại nhà, không đến cơ sở y tế để khám, quản lý thai; đặc biệt ở khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, giao thông đi lại hạn chế, dễ bị chia cắt khi xảy ra thiên tai, thảm họa). Phát triển đội ngũ nhân viên y tế thôn bản là nhằm tăng cường khả năng tiếp cận của người dân đối với dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, đặc

biệt trong phát hiện, tham gia phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em ngay tại cộng đồng, bảo đảm tính công bằng trong chăm sóc sức khỏe, thực hiện an sinh xã hội và góp phần bảo đảm an ninh quốc phòng.

- Năm 2009, Bộ Y tế đã phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản với những nội dung cơ bản sau:

+ Về phạm vi, đối tượng áp dụng: Quy định về chế độ phụ cấp của nhân viên y tế thôn, bản, buôn, làng, sóc (gọi chung là thôn, bản). Mỗi thôn, bản được bố trí từ 01 đến 02 nhân viên y tế, căn cứ vào quy mô dân số và địa bàn hoạt động. Không áp dụng đối với nhân viên y tế tại các tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn;

+ Mức phụ cấp: Trong thời gian công tác, nhân viên y tế thôn, bản được hưởng phụ cấp hàng tháng; mức phụ cấp bằng 0,5 và 0,3 so với mức lương tối thiểu chung (mức 0,5 áp dụng đối với nhân viên y tế thôn, bản tại các xã vùng khó khăn theo Quyết định 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ; mức 0,3 áp dụng đối với nhân viên y tế thôn, bản các xã còn lại;

+ Nguồn kinh phí: Ngân sách Trung ương chi trả đối với các xã vùng khó khăn; ngân sách địa phương chi trả cho các xã còn lại; những địa phương chưa cân đối được nguồn, ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí chi trả mức phụ cấp bình quân mỗi thôn, bản 01 nhân viên y tế;

+ Hướng dẫn thi hành: Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Quy định số lượng nhân viên y tế thôn, bản; mức trợ cấp thêm hàng tháng (nếu có) ngoài mức phụ cấp theo quy định.

- Tiếp theo, năm 2013, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản. Năm 2023, Bộ Y tế ban hành Thông tư 27/2023/TT-BYT của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản thay thế Thông tư số 07/2012/TT-BYT quy định: Căn cứ vào đặc điểm, tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, Sở Y tế có trách nhiệm làm đầu mối phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan có liên quan trong việc tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định các nguồn kinh phí hợp pháp và mức hỗ trợ hàng tháng theo các quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố cho Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản;

2. Kết quả thực hiện

Sự ra đời của Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản góp phần quan trọng trong việc phát triển đội ngũ nhân viên y tế thôn bản trên toàn quốc:

Về số lượng

Tỷ lệ thôn, bản, ấp của xã, thị trấn có nhân viên y tế hoạt động tăng (đạt 97,5% vào năm 2014 và đạt 99,0% vào năm 2016); tuy nhiên tỷ lệ thôn, bản ấp, tổ dân phố có nhân viên y tế hoạt động lại giảm (đạt 74,3% vào năm 2014 và đạt 72,7% vào năm 2016).

Theo số liệu thống kê từ báo cáo của các địa phương đến năm 2018, toàn quốc có 97.687 nhân viên y tế thôn, bản hoạt động; tuy nhiên có khoảng 20.616 nhân viên y tế thôn, bản đang hoạt động nhưng chưa được đào tạo (chiếm 21,10%); cao nhất ở các tỉnh khu vực Đông Nam Bộ (62,24%) và Tây Nguyên (40,98%); thấp nhất ở các tỉnh khu vực Bắc trung bộ và Duyên hải miền trung (12,87%).

Việc áp dụng chính sách tại các địa phương

Thực hiện quy định tại Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg về việc giao “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Quy định số lượng nhân viên y tế thôn, bản; mức trợ cấp thêm hàng tháng (nếu có) ngoài mức phụ cấp theo quy định”, nhiều địa phương đã ban hành văn bản quy định một số chế độ, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với viên chức công tác trong lĩnh vực y tế và nhân viên y tế thôn, buôn, tổ dân phố:

- Tỉnh Đắk Lắk: Năm 2019, Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 quy định một số chế độ, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với viên chức công tác trong lĩnh vực y tế và nhân viên y tế thôn, buôn, tổ dân phố: Nhân viên y tế thôn, buôn, tổ dân phố làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu; Nhân viên y tế thôn, buôn, tổ dân phố làm công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em (cô đỡ thôn, buôn). Ngoài chính sách được hưởng theo Quyết định 75/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ thì được hưởng trợ cấp thêm hàng tháng với định mức bằng 0,1 lần so với mức lương cơ sở. Nhân viên y tế thôn, buôn, tổ dân phố tại các phường, thị trấn hưởng trợ cấp hàng tháng với định mức bằng 0,25 lần so với mức lương cơ sở.

- Tỉnh Tây Ninh: Năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành quyết định số 70/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 quy định chính sách hỗ trợ, phát triển nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2016 – 2021; trong đó nhân viên y tế khu phố được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 0,25 lần mức lương cơ sở.

- Tỉnh Nghệ An: Năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 quy định về số lượng, quy trình xét chọn, đơn vị quản lý và tri trả phụ cấp đối với nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số và cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế trên địa bàn tỉnh Nghệ An: Mỗi xóm, bản thuộc xã bố trí một người làm nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số; mỗi khối thuộc các phường, thị trấn bố trí một người làm cộng tác viên dân số kiêm nhiệm công tác y tế tại khối. Trung tâm y tế huyện, thành phố, thị xã thực hiện việc xét chọn, hợp đồng trách nhiệm, chấm dứt hợp đồng và chi trả chế độ phụ cấp cho nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế thông qua Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, khối trưởng, trưởng thôn, bản có trách nhiệm giám sát về hoạt động của nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế; Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý, chỉ đạo trực tiếp và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ đối với nhân viên y tế xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số, cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế. Ngày 07/12/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND quy định chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, xóm, khối, bản; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, xóm, khối, bản; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ dân vận ở thôn, xóm, khối, bản; định mức phân bổ dự toán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An: quy định mức hỗ trợ hàng tháng 0,65 lần mức lương cơ sở và được hỗ trợ thêm 150.000 đồng/tháng đối với nhân viên y tế thôn, xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số tại các xã khó khăn (theo quy định của Chính phủ); 0,45 lần mức lương cơ sở và được hỗ trợ thêm 150.000 đồng/tháng đối với nhân viên y tế thôn, xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số tại các xã còn lại và cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế tại các phường, thị trấn: .

- Tỉnh Quảng Nam: Năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 phê duyệt Đề án kiện toàn đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản và cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh: Mỗi tổ dân phố có 01 nhân viên và mỗi thôn có 02 nhân viên (hoặc 01 cô đỡ thôn bản và 01 nhân viên y tế thôn, bản) thực hiện 3 nhiệm vụ về y tế thôn, bản + Cộng tác viên Dân số + Gia đình và trẻ em; đang làm Y tế thôn, bản hoặc Cộng tác viên dân số (nữ không quá 60, nam không quá 65; Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên; đạt chuẩn về trình độ đào tạo y tế thôn, bản hoặc cô đỡ thôn bản theo quy định), chưa làm y tế thôn, bản hoặc cộng tác viên dân số (nữ không quá 45, nam không quá 50; tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên; những trường

hợp chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo y tế thôn, bản hoặc cô đỡ thôn bản theo quy định phải cam kết đi học khi có yêu cầu); các trường hợp nghỉ việc khi không bảo đảm sức khỏe, quá tuổi, không hoàn thành nhiệm vụ 2 năm liên tục, thay đổi chỗ ở). Trạm y tế xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tuyển chọn và cùng đề xuất với Trung tâm Y tế huyện; Trung tâm Y tế huyện trình Sở Y tế sau khi có ý kiến thống nhất của Ủy ban nhân dân cấp huyện; Giám đốc Sở Y tế quyết định công nhận danh sách và giao Trung tâm Y tế quyết định công nhận với từng cá nhân.

- Tỉnh Bình Thuận: Năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 quy định số lượng, đơn vị quản lý, chi trả phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản: Áp dụng cho nhân viên y tế thôn, bản (không áp dụng đối với nhân viên y tế tại các khu phố thuộc các phường, thị trấn); mỗi thôn, bản được bố trí 01 nhân viên y tế thôn, bản; tiêu chuẩn theo quy định tại thông tư 07 của Bộ Y tế; chế độ phụ cấp theo quyết định 75 của Thủ tướng Chính phủ; Trạm y tế xã chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn; Ủy ban nhân dân cấp xã giám sát hoạt động; Trung tâm Y tế huyện tổ chức xét chọn, phê duyệt và chi trả phụ cấp thông qua trạm y tế xã.

- Tỉnh Quảng Bình: Năm 2024, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành Nghị quyết số 77/2024/ND-HĐND quy định mức hỗ trợ đối với nhân viên y tế thôn, bản; cô đỡ thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình: Áp dụng đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Mức hỗ trợ đối với Cô đỡ thôn, bản; Nhân viên y tế thôn, bản (tại thôn, bản có từ 350 hộ gia đình trở lên và tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên) được hỗ trợ bằng 0,5 lần mức lương cơ sở/tháng; đối với Nhân viên y tế thôn, bản tại thôn, bản còn lại được hỗ trợ bằng 0,3 lần mức lương cơ sở/tháng.

Việc ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách từ Trung ương đến địa phương đối với nhân viên y tế thôn bản đã giúp duy trì và ổn định đội ngũ nhân viên y tế thôn bản ở các địa phương trên toàn quốc. Năm 2017, đã có 98,58% thôn, bản có nhân viên y tế thôn bản hoạt động; tuy nhiên đến năm 2019, tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố có nhân viên y tế hoạt động chỉ đạt 58,69%; trong số 7.221 thôn bản đang thuộc diện khó khăn về công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản thì tỷ lệ cô đỡ thôn bản đã được đào tạo đạt 36,44%; trong đó, có 23,57% thôn, bản có cô đỡ thôn bản hoạt động và 67,09% cô đỡ thôn bản đang hoạt động được hưởng phụ cấp theo Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg. Trong thời gian qua, đội ngũ y tế thôn bản, cô đỡ thôn bản đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định; cô đỡ thôn bản đã thực hiện được nhiều hoạt động như khám thai, tư vấn chăm sóc thai nghén, phát hiện thai có nguy cơ vận động đến cơ sở y tế và chuyển tuyến, xử trí hiệu quả các trường hợp đẻ tại nhà, chăm sóc sau sinh... chưa ghi nhận trường hợp tử vong mẹ, tử vong trẻ sơ sinh nào có liên quan

đến hoạt động của mạng lưới cô đỡ thôn, bản; các hoạt động trên đã được các già làng, trưởng bản đánh giá cao và được đồng bào dân tộc thiểu số tin tưởng, chấp nhận.

3. Tồn tại, bất cập

3.1. Chưa có sự thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật đối với đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản

- Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ: Phạm vi áp dụng quy định mỗi thôn, bản được bố trí từ 01 đến 02 nhân viên y tế, căn cứ vào quy mô dân số và địa bàn hoạt động; trong khi đó, *mức phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản lại không áp dụng đối với nhân viên y tế thôn, bản tại các tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn*; do đó, đã xuất hiện tình trạng nhân viên y tế ở các tổ dân phố thuộc phường, thị trấn không tham gia hoạt động vì không thuộc phạm vi, đối tượng áp dụng mà do địa phương tự cân đối và vận dụng chi trả phụ cấp.

- Khoản 6, khoản 7, Điều 33, Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định: “Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có không quá 03 chức danh (bao gồm Bí thư chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận) được hưởng phụ cấp hàng tháng. Trường hợp Luật có quy định khác thì thực hiện theo quy định của luật đó. Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố ngoài 03 chức danh quy định tại khoản 6 Điều này được hưởng hỗ trợ hàng tháng”. Vì vậy, một số địa phương có phản ánh đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản bỏ việc khá nhiều, ảnh hưởng khá nghiêm trọng tới công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng ở cơ sở hiện nay:

+ Nhiều nhân viên y tế bỏ việc, không tham gia hoạt động vì lý do không được hưởng chế độ phụ cấp (y tế tổ dân phố) và mức phụ cấp 0,5 và 0,3 theo Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg là thấp trong giai đoạn hiện nay đã ảnh hưởng đến độ bao phủ thôn bản có nhân viên y tế hoạt động;

+ Có địa phương đã quyết định cho nhân viên y tế thôn bản nghỉ việc và giao nhiệm vụ cho 1 trong 3 chức danh quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP kiêm nhiệm phụ trách đã ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động, thiếu bền vững, lãng phí vì 03 chức danh trên được bầu theo nhiệm kỳ, trong khi đó tiêu chuẩn của nhân viên y tế thôn bản phải có trình độ chuyên môn chuyên ngành và được đào tạo theo quy định; trong khi việc thực hiện theo phương thức bồi dưỡng khi trực tiếp tham công việc không có tính khả thi.

3.2. Chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản đã được cải thiện nhưng chưa đáp ứng với công việc được giao

- Chế độ phụ cấp hàng tháng đối với nhân viên y tế thôn bản theo Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ đã được cải thiện so với giai đoạn trước đây, đã động viên, khuyến khích đội ngũ nhân viên y tế thôn bản hoạt động, duy trì ổn định đội ngũ và tăng cường khả năng thực hiện các chương trình y tế ở địa phương; tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay thì mức phụ cấp hàng tháng bằng 0,5 và 0,3 so với mức lương tối thiểu chung chưa thực sự đáp ứng để động viên khuyến khích đội ngũ này hoạt động, nhiều nhân viên y tế thôn, bản đã bỏ việc, hoặc không còn nhiệt tình tham gia các hoạt động để làm việc khác lo cuộc sống gia đình, bản thân.

- Một số địa phương đã vận dụng Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg để ban hành theo thẩm quyền như: Tỉnh Đắk Lắk ban hành Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND “Ngoài chính sách được hưởng theo Quyết định 75/2009/QĐ-TTg thì được hưởng trợ cấp thêm hàng tháng với định mức bằng 0,1 lần so với mức lương cơ sở; ở tổ dân phố tại các phường, thị trấn hưởng trợ cấp hàng tháng với định mức bằng 0,25 lần so với mức lương cơ sở”; tỉnh Đồng Tháp ban hành Nghị quyết số 336/2020/NQ-HĐND “Mỗi Khóm thuộc phường, thị trấn được bố trí 02 nhân viên y tế; mức phụ cấp hàng tháng là 447.000 đồng/người/tháng; kinh phí thực hiện từ ngân sách địa phương bảo đảm từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế hằng năm”.

3.3. Chính sách đào tạo, sử dụng và cung cấp trang thiết bị chưa thực sự được quan tâm đúng mức

- Kinh phí của các địa phương dành cho công tác đào tạo, cung cấp trang thiết bị đối với nhân viên y tế thôn, bản còn hạn chế, đặc biệt trong đào tạo bổ sung cho số nhân viên y tế thôn, bản bỏ việc, hết thời gian hợp đồng làm việc cũng như đào tạo cập nhật, nâng cao kiến thức.

- Đội ngũ Cô đỡ thôn, bản chưa được quan tâm xác định vị trí trong hệ thống y tế; một số địa phương khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc sinh sống đã sử dụng và quản lý đội ngũ cô đỡ thôn, bản như nhân viên y tế thôn, bản đã phát huy được hiệu quả trong công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, cung cấp dịch vụ làm mẹ an toàn; tuy nhiên, cũng còn nhiều tỉnh mới chỉ quan tâm tới việc cử đi đào tạo theo các chương trình, dự án nhưng chưa quan tâm trong việc sử dụng đã có nhiều cô đỡ sau khi hoàn thành khóa đào tạo đã không tham gia hoạt động hoặc hoạt động kém hiệu quả vì chưa được chính thức sử dụng.

4. Đề xuất

- Để đáp ứng với yêu cầu của hoạt động chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới theo Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khoá XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh nguy hiểm luôn luôn có nguy cơ bùng phát, lây lan trong cộng đồng cần phải được phát hiện sớm, truy vết, giám sát chặt chẽ; đồng thời đẩy nhanh tiến độ thu hẹp khoảng cách về tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng, tử vong bà mẹ và tử vong trẻ em giữa các vùng, miền, góp phần bảo đảm tính công bằng trong chăm sóc sức khỏe, an sinh xã hội, an ninh quốc phòng thì việc duy trì đội ngũ nhân viên y tế thôn bản, cô đỡ thôn bản là cần thiết; Bộ Y tế đề xuất ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định việc hỗ trợ hàng tháng đối với nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn bản (thay thế Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản).

- Quyết định được ban hành sẽ là cơ sở và căn cứ pháp lý quan trọng giúp các địa phương xây dựng, hoàn thiện quy định về quản lý, sử dụng chính sách hỗ trợ nhằm ổn định được đội ngũ nhân viên y tế thôn bản, cô đỡ thôn bản phù hợp với điều kiện thực tế; đây là đội ngũ nhân viên đang sinh sống ổn định tại thôn bản, đã được đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, chuyên ngành. Nếu có cơ chế sử dụng hợp lý và chế độ đãi ngộ phù hợp sẽ mang lại hiệu quả rất lớn trong hoạt động chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân; việc phát hiện sớm dịch bệnh và thực hiện công tác tuyên truyền, vận động cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp bảo vệ, nâng cao sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh, an toàn thực phẩm và thực hiện công tác dân số đang là vấn đề sức khỏe ưu tiên, cần được tăng cường đầu tư nhằm thay đổi hành vi của đa số người dân đang sinh sống tại các vùng nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu y tế, giảm tỷ lệ mắc bệnh, nâng cao tuổi thọ và phát triển giống nòi. Sự duy trì, ổn định và phát triển đội ngũ nhân viên y tế thôn bản, cô đỡ thôn bản sẽ góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực việc thực hiện các chính sách trong quản lý chăm sóc sức khỏe mà Đảng, Nhà nước ta đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Xuân Tuyên